

Bản án số: 43/2025/HSST

Ngày: 29 – 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cang và ông Trần Đại Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Cao Tấn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Kim N;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: 0 N, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên (Nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1966. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1969. Có 01 chị và 02 em. Họ và tên chồng: Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1989 (đã ly hôn). Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 18/8/2023, Ủy ban nhân dân phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 07/8/2021, Công an phường F, thành phố T, tỉnh Phú Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành nộp phạt ngày 19/8/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2025 tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Đ. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàn K;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 09 tháng 5 năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên (Nay là xã P, tỉnh Đắk Lắk). Chỗ ở hiện nay: A V, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên (Nay là phường B, tỉnh Đắk Lắk). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12. Họ và tên cha: Nguyễn Văn N1, sinh năm 1969. Họ và tên mẹ: Trương Thị Ánh T2, sinh năm 1971. Có 01 chị. Họ và tên vợ: Lê Thị Thu T3, sinh năm 1996. Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không.

Bị can Nguyễn Hoàn K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Gia T4, sinh năm 1990; Nơi cư trú: D L, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Trương Thị Ánh T2, sinh năm: 1971; Nơi cư trú: A V, phường T, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/01/2025, thông qua mạng xã hội Messenger, Nguyễn Thị Kim N nhắn tin liên hệ người tên Yên E lấy giúp ma túy đá cho N để sử dụng và bán lại cho người khác. Sau đó, N cùng Yên E đến khu phố N, Phường A, thành phố T (Nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk) gặp người thanh niên tên Trung L để lấy ma túy đá, Yên E nhận ma túy đưa cho N đem về. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hoàn K gọi điện thoại cho N hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá. N đồng ý, hẹn K đến trước cửa hàng T6 tại đường L, phường T lấy ma túy. N lấy túi ma túy đá cất giấu trong phòng ngủ, chia ma túy đá bỏ vào túi nhựa hàn kín, giấu vào bao thuốc lá hiệu JET. Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade biển số 49H1-155.94 đến trước cửa hàng T6, thấy K đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 78C1- 656.19. N điều khiển xe mô tô đến bên cạnh xe K, N lấy từ trong túi quần vỏ bao thuốc lá hiệu JET chứa túi ma túy đá đưa cho K. K cầm vỏ bao thuốc lá chứa túi ma túy đá, nhìn thấy Công an đang đến, K ném vỏ bao thuốc lá có ma túy đá xuống đường, tại vị trí N đang đứng rồi điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Cơ quan Công an bắt quả tang N, phát hiện bên trong vỏ bao thuốc lá hiệu JET chứa 01 túi nhựa trong suốt hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, N khai nhận các hạt tinh thể màu trắng trong túi nhựa là ma túy đá, N bán cho K nhưng chưa nhận được tiền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N, thu giữ 01 túi zip kích thước (8,5 x 5) cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi zip kích thước (7 x 4,1) cm bên trong có chứa 25 viên nén màu nâu; 01 chai nhựa cao 21,5cm, nắp vặn màu đỏ, trên nắp vặn có 02 lỗ tròn có gắn 01 ống nhựa màu đỏ dài 25cm, đường kính 0,6cm, lỗ còn lại có gắn 01 ống thủy tinh đường kính 0,6cm có 01 đầu hình cầu, đường kính 2cm; 01 camera hiệu Imou có 01 thẻ nhớ Apacer và một số đồ vật, dụng cụ phục vụ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy của N.

Quá trình điều tra xác định, ngày 03/01/2025 và ngày 06/01/2025, tại phường T, N đã 02 lần bán ma túy đá cho Nguyễn Hoàn K và Nguyễn Gia T4, thu tổng số tiền 600.000 đồng, cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng 14 giờ 50 phút ngày 03/01/2025, K liên hệ với N hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì N đồng ý và hẹn K đến ngã tư Nguyễn Công T5 - D thuộc phường T để giao ma túy. Tại điểm hẹn, K đưa cho N 300.000 đồng, N giao cho K 01 vỏ thuốc lá hiệu JET bên trong có ma túy đá. K sử dụng một mình hết số ma túy. Lần thứ hai, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/01/2025, Nguyễn Gia T4 liên hệ N hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. N đồng ý và hẹn T4 đến nhà N lấy ma túy. Sau đó, T4 đến nhà gặp N nhận 01 túi ma túy đá, T4 đưa số tiền 300.000 đồng cho N, rồi về sử dụng một mình hết số ma túy.

Kiểm tra nhanh, Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Hoàn K, Nguyễn Gia T4 dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 15 ngày 14/01/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh P kết luận: Tinh thể màu trắng trong túi nilon trong suốt vuốt kín là ma túy, có khối lượng 9,244 gam, loại Methamphetamine (thu tại nhà N). Tinh thể màu trắng trong túi nilon trong suốt hàn kín là ma túy, có khối lượng 0,383 gam, loại Methamphetamine (bút lục số 152-153).

Về vật chứng, đồ vật tạm giữ: 01 (một) bao bì giấy dán kín, mặt trước có ghi “Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên: $A_1 = 9,096(g)$; $A_2 = 0,304(g)$, loại Methamphetamine; $A_3 = 8,081(g)$ còn lại sau giám định; 01 chai nhựa trong suốt hiệu sting, trên nắp có 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh trong suốt đầu có dạng hình cầu và bao bì gửi giám định được đóng gói niêm phong đúng quy định theo Kết luận giám định số: 15/KL-KTHS, ngày 14 tháng 01 năm 2025”. Mặt sau có chữ ký của Phan Đức K1, Nguyễn Hữu H1 và đóng dấu tròn của Phòng K2 Công an tỉnh P theo biên bản lập ngày 15/01/2025; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu JET. 01 (một) bật lửa bị gãy một đầu, đầu trên đoạn gãy có gắn 01 đoạn ống kim loại; 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm đường kính 0,6cm có một đầu hình cầu đường kính 1,5cm; 02 (hai) ống thủy tinh mỗi ống dài 7,2cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu thống nhất; 01 (một) đoạn ống nhựa trong dài 08cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) túi giấy màu đen mặt ngoài có chữ gemy bên trong có nhiều túi zip kích thước mỗi túi zip là (8x6,2) cm; 01(một) túi nhựa trắng kích thước (3,7x2,2)cm có 01 cạnh kín và 03 cạnh hàn kín, túi nhựa này bị cắt xéo 01 góc bên trong có bám dính tinh thể màu trắng; 01(một) cái kéo bằng kim loại kích thước (11x4,5)cm; 01(một) cái kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen, kéo có kích thước (16x6,5)cm; 01(một) hộp giấy màu đen có kích thước (13x11,5x3)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 7,9cm đường kính 0,8cm có một đầu bị cắt xéo; 01(một) túi nhựa trong có 01 cạnh kín, 02 cạnh hàn kín và 01 cạnh hở; 01(một) miếng nhựa trong kích thước (34,5x26)cm; 01(một) miếng nhựa trong kích thước (34,5x25)cm; 01(một) điện thoại di động cảm ứng, mặt lưng màu đen kiểu dáng Iphone được niêm phong trong bì giấy được dán kín, mặt trước có ghi chữ “đây là điện thoại của tôi” và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Kim N. Mặt sau có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị Kim N và Đình Thị H2 theo biên bản lập ngày 07/01/2025. 01(một) chiếc xe mô tô Airblade biển số 78C1-656.19, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu: HONDA; số loại: AIR BLADE màu sơn: xanh đen; số máy: JF94E0204125, số khung: RLHJF6330LZ103642; Dung tích xi lanh: 124,9cm³ Công suất: kw, năm sản xuất: 2019; 01(một) điện thoại di động iphone 8plus màu đen đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim 0977693653 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong) được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Hoàn K, Cao Hoàng Yên L1, Dư Tuấn V1 theo biên bản lập ngày 08/01/2025. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HMD màu đen, loại phím bấm được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Gia T4, Nguyễn Hữu H1, Đình Thị H2, Nguyễn Đình V và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên theo biên bản lập ngày 08/01/2025.

Về dân sự: không có yêu cầu.

Bản cáo trạng số **23/CT-VKSKV11 ngày 05/9/2025** của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Hoàn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hoàn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim N mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàn K mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao bì giấy dán kín, mặt trước có ghi “*Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên: $A_1 = 9,096(g)$; $A_2 = 0,304(g)$, loại Methamphetamine; $A_3 = 8,081(g)$ còn lại sau giám định*”; 01 chai nhựa trong suốt hiệu sting, trên nắp có 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh trong suốt đầu có dạng hình cầu và bao bì gửi giám định được đóng gói niêm phong đúng quy định theo Kết luận giám định số: 15/KL-KTHS, ngày 14 tháng 01 năm 2025”. Mặt sau có chữ ký của Phan Đức K1, Nguyễn Hữu H1 và đóng dấu tròn của Phòng K2 Công an tỉnh P theo biên bản lập ngày 15/01/2025; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu JET. 01 (một) bật lửa bị gãy một đầu, đầu trên đoạn gãy có gắn 01 đoạn ống kim loại; 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm đường kính 0,6cm có một đầu hình cầu đường kính 1,5cm; 02 (hai) ống thủy tinh mỗi ống dài 7,2cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu thống nhất; 01 (một) đoạn ống nhựa trong dài 08cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) túi giấy màu đen mặt ngoài có chữ gemy bên trong có nhiều túi zip kích thước mỗi túi zip là (8x6,2) cm; 01(một) túi nhựa trắng kích thước (3,7x2,2)cm có 01 cạnh kín và 03 cạnh hàn kín, túi nhựa này bị cắt xéo 01 góc bên trong có bám dính tinh thể màu trắng; 01(một) cái kéo bằng kim loại kích thước (11x4,5)cm; 01(một) cái kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen, kéo có kích thước (16x6,5)cm; 01(một) hộp giấy màu đen có kích thước (13x11,5x3)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 7,9cm đường kính 0,8cm có một đầu bị cắt xéo; 01(một) túi nhựa trong có 01 cạnh kín, 02 cạnh hàn kín và 01 cạnh hở; 01(một) miếng nhựa trong kích thước (34,5x26)cm; 01(một) miếng nhựa trong kích thước (34,5x25)cm;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động cảm ứng, mặt lưng màu đen kiểu dáng Iphone được niêm phong trong bì giấy được dán kín, mặt trước có ghi chữ “đây là điện thoại của tôi” và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Kim N. Mặt sau có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị Kim N và Đinh Thị H2 theo biên bản lập ngày 07/01/2025. 01(một) điện thoại di động iphone 8plus màu đen đã

qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim 0977693653 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong) được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Hoàn K, Cao Hoàng Yên L1, Dư Tuấn V1 theo biên bản lập ngày 08/01/2025. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HMD màu đen, loại phím bấm được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Gia T4, Nguyễn Hữu H1, Đinh Thị H2, Nguyễn Đình V và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên theo biên bản lập ngày 08/01/2025.

Trả cho bà Trương Thị Ánh T2 01(một) chiếc xe mô tô Airblade biển số 78C1-656.19, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu: HONDA; số loại: AIR BLADE màu sơn: xanh đen; số máy: JF94E0204125, số khung: RLHJF6330LZ103642; Dung tích xi lanh: 124,9cm³ Công suất: kw, năm sản xuất: 2019;

- Bị cáo N khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

-Bị cáo Nguyễn Hoàn K: Khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo N nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo K nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kim N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 06/01/2025, bị cáo Nguyễn Thị Kim N đã có hành vi bán ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Hoàn K, trước đó 2 lần bán ma túy đá cho Nguyễn Hoàn K vào ngày 03/01/2025 và Nguyễn Gia T4 vào ngày 06/01/2025, thu tổng số tiền 600.000 đồng. Số lượng ma túy thu giữ tại nhà của bị cáo N là 9,244 gam, loại Methamphetamine, bị cáo N khai để bán cho các con nghiện có nhu cầu và số lượng ma túy bán cho Nguyễn Hoàn K có khối lượng 0,383 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, I khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đắk Lắk đã truy tố là có căn cứ pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Hoàn K mua ma túy của Nguyễn Thị Kim N nhằm mục đích sử dụng, khi bị cáo N giao ma túy cho bị cáo K cầm trên tay thì bị công an phát hiện nên K ném ma túy xuống đường rồi bỏ chạy. Lượng ma túy giám định là 0,383 gam,

loại Methamphetamine nên bị cáo K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng các tệ nạn và tội phạm về ma túy nên cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Hoàn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Kim N trước khi thực hiện hành vi phạm tội thì bản thân bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2021, 2023, chưa nộp phạt theo quyết định xử phạt năm 2023 nhưng bị cáo N không lấy đó để từ bỏ việc tiếp tục sử dụng ma túy mà còn tham gia việc bán ma túy cho các con nghiện khác. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi trái pháp luật theo quy định. Tuy nhiên, HĐXX cân nhắc hoàn cảnh gia đình của các bị cáo, bị cáo N đã ly hôn chồng, đang nuôi các con còn nhỏ nên xem xét giảm phần hình phạt cho các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[6.1] 01 (một) bao bì giấy dán kín, mặt trước có ghi “*Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên: $A_1 = 9,096(g)$; $A_2 = 0,304(g)$, loại Methamphetamine; $A_3 = 8,081(g)$ còn lại sau giám định*”; 01 chai nhựa trong suốt hiệu sting, trên nắp có 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh trong suốt đầu có dạng hình cầu và bao bì gửi giám định được đóng gói niêm phong đúng quy định theo Kết luận giám định số: 15/KL-KTHS, ngày 14 tháng 01 năm 2025”. Mặt sau có chữ ký của Phan Đức K1, Nguyễn Hữu H1 và đóng dấu tròn của Phòng K2 Công an tỉnh P theo biên bản lập ngày 15/01/2025; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu JET. 01 (một) bật lửa bị gãy một đầu, đầu trên đoạn gãy có gắn 01 đoạn ống kim loại; 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm đường kính 0,6cm có một đầu hình cầu đường kính 1,5cm; 02 (hai) ống thủy tinh mỗi ống dài 7,2cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu thống nhất; 01 (một) đoạn ống nhựa trong dài 08cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) túi giấy màu đen mặt ngoài có chữ gemy bên trong có nhiều túi zip kích thước mỗi túi zip là (8x6,2) cm; 01 (một) túi nhựa trắng kích thước (3,7x2,2)cm có 01 cạnh kín và 03 cạnh hàn kín, túi nhựa này bị cắt xéo 01 góc bên trong có bám dính tinh thể màu trắng; 01 (một) cái kéo bằng kim loại kích thước (11x4,5)cm; 01 (một) cái kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen, kéo có kích thước (16x6,5)cm; 01 (một) hộp giấy màu đen có kích thước (13x11,5x3)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 7,9cm đường kính 0,8cm có một đầu bị cắt xéo; 01 (một) túi nhựa trong có 01 cạnh kín, 02 cạnh hàn kín và 01 cạnh hở; 01 (một) miếng nhựa trong kích thước (34,5x26)cm; 01 (một) miếng nhựa trong kích

thước (34,5x25)cm; Những vật thu giữ được trong vụ án là công cụ chứng minh tội phạm, không có giá trị nên tịch thu, tiêu huỷ.

[6.2] 01(một) điện thoại di động cảm ứng, mặt lưng màu đen kiểu dáng Iphone được niêm phong trong bì giấy được dán kín, mặt trước có ghi chữ "đây là điện thoại của tôi" và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Kim N. Mặt sau có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị Kim N và Đinh Thị H2 theo biên bản lập ngày 07/01/2025. Đây là điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6.3] 01(một) chiếc xe mô tô Airblade biển số 78C1-656.19, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu: HONDA; số loại: AIR BLADE màu sơn: xanh đen; số máy: JF94E0204125, số khung: RLHJF6330LZ103642; Dung tích xi lanh: 124,9cm³ Công suất: kw, năm sản xuất: 2019; Đây là xe bà Trương Thị Ánh T2 mua lại của bà Lê Thị Thu S, chưa sang tên, bà S trình bày đã bán cho bà T2, không có giấy mua bán. Bà T2 là người sử dụng thường xuyên, khi con bà là Nguyễn Hoàn K lấy xe để đi mua ma túy thì bà T2 hoàn toàn không biết. Do đó, HĐXX xét trả lại xe này cho bà T2.

[6.4] 01(một) điện thoại di động iphone 8plus màu đen đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim 0977693653 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong) được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Hoàn K, Cao Hoàng Yên L1, Dư Tuấn V1 theo biên bản lập ngày 08/01/2025. Đây là điện thoại K sử dụng để liên hệ mua ma túy. Số sim 0977693653 là của chị Lê Thị Thu T3 (vợ K) đăng ký nhưng chị T3 trình bày đã giao cho K sử dụng từ lâu, K dùng liên lạc với bị cáo N mua ma túy sử dụng. Do đó, xét cần thiết tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6.5] 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HMD màu đen, loại phím bấm được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Gia T4, Nguyễn Hữu H1, Đinh Thị H2, Nguyễn Đình V và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên theo biên bản lập ngày 08/01/2025. Đây là điện thoại của Nguyễn Gia T4, đã chứng minh được thông tin T4 mua ma túy của N và N bán ma túy cho T4 là đúng. Bị cáo T4 có ý kiến không nhận lại nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Buộc bị cáo N nộp lại số tiền 600.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Thị Kim N thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy để sung quỹ nhà nước.

[8] Hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim N 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

[9] Đối với đối tượng tên Trung Lùn: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh trên cơ sở lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Kim N nhưng do thiếu thông tin về đối tượng nên không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xem xét, xử lý là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với người phụ nữ gọi là Yên E bị cáo N khai nhận đã giúp N mua ma túy ngày 06/01/2025, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên không có cơ sở xem xét, xử lý là phù hợp.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIR BLADE, biển số 49H-155.94 có số máy JF46E6001190 và có số khung: RLHJF4610EZ001162. Có dấu

hiệu tội phạm khác nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xử lý là đúng quy định pháp luật.

[12] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Kim N, Nguyễn Hoàn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Hoàn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim N 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 06/01/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoàn K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim N. 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim N nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) bao bì giấy dán kín, mặt trước có ghi “*Hoàn trả Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên: $A_1 = 9,096(g)$; $A_2 = 0,304(g)$, loại Methamphetamine; $A_3 = 8,081(g)$ còn lại sau giám định*”; 01 chai nhựa trong suốt hiệu sting, trên nắp có 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh trong suốt đầu có dạng hình cầu và bao bì gửi giám định được đóng gói niêm phong đúng quy định theo Kết luận giám định số: 15/KL-KTHS, ngày 14 tháng 01 năm 2025”. Mặt sau có chữ ký của Phan Đức K1, Nguyễn Hữu H1 và đóng dấu tròn của Phòng K2 Công an tỉnh P theo biên bản lập ngày 15/01/2025; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu JET. 01 (một) bật lửa bị gãy một đầu, đầu trên đoạn gãy có gắn 01 đoạn ống kim loại; 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm đường kính 0,6cm có một đầu hình cầu đường kính 1,5cm; 02 (hai) ống thủy tinh mỗi ống dài 7,2cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) bật lửa màu xanh hiệu thông nhất; 01 (một) đoạn ống nhựa trong dài 08cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) túi giấy màu đen mặt ngoài có chữ gemy bên trong có nhiều túi zip kích thước mỗi túi zip là (8x6,2) cm; 01(một) túi nhựa trắng kích thước (3,7x2,2)cm có 01 cạnh kín và 03 cạnh hàn kín, túi nhựa này bị cắt xéo 01 góc bên trong có bám dính tinh thể màu trắng; 01(một) cái kéo bằng kim loại kích thước (11x4,5)cm; 01(một) cái kéo bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen, kéo có kích thước (16x6,5)cm; 01(một) hộp giấy màu đen có kích thước (13x11,5x3)cm; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 7,9cm đường kính 0,8cm có một đầu bị cắt xéo; 01(một) túi nhựa trong có 01 cạnh kín, 02 cạnh hàn kín và 01 cạnh hở; 01(một) miếng nhựa trong kích thước (34,5x26)cm; 01(một) miếng nhựa trong kích thước (34,5x25)cm.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 1/ 01(một) điện thoại di động cảm ứng, mặt lưng màu đen kiểu dáng Iphone được niêm phong trong bì giấy được dán kín, mặt trước có ghi chữ "đây là điện thoại của tôi" và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Kim N. Mặt sau có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Đình V, Nguyễn Thị Kim N và Đinh Thị H2 theo biên bản lập ngày 07/01/2025. 2/01(một) điện thoại di động iphone 8plus màu đen đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim 0977693653 (không kiểm tra tình trạng máy bên trong) được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Hoàn K, Cao Hoàng Yên L1, Dư Tuấn V1 theo biên bản lập ngày 08/01/2025, số sim 0977693653. 3/ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HMD màu đen, loại phím bấm được bỏ vào phong bì giấy dán kín có chữ ký niêm phong ghi họ tên Nguyễn Gia T4, Nguyễn Hữu H1, Đinh Thị H2, Nguyễn Đình V và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Phú Yên theo biên bản lập ngày 08/01/2025.

- Trả lại cho bà Trương Thị Ánh T2 01(một) xe mô tô Airblade biển số 78C1-656.19, loại xe: hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu: HONDA; số loại: AIR BLADE màu sơn: xanh đen; số máy: JF94E0204125, số khung: RLHJF6330LZ103642;

(Tất cả các vật chứng nêu trên đều theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 – Đắk Lắk).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Kim N, bị cáo Nguyễn Hoàn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 11 - Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 11 – Đắk Lắk;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Uyên